

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/HSST
Ngày 14 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Nữ Hương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Gia Đình và bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Mạnh Tuấn- Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà:
Bà Cao Thị Thanh Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Nhà văn hóa thôn Đông Quý, phường Đồng Tâm, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2018/HSST ngày 01/8/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/HSST- QĐ ngày 03/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trí D - sinh ngày 26/9/1971; nơi cư trú: Phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Hoàng Thị H (đã ly hôn); có 02 con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004); tiền án: Không; tiền sự: 01 Ngày 27/10/2014, Nguyễn Trí D bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TA ngày 14/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố vịnh Yên. Ngày 27/10/2016 trở về địa phương; nhân thân: Ngày 12/7/2009, Công an thành phố Vinh Yên xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Trí D về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 350.000đ, ngày 14/7/2009 nộp phạt; Ngày 05/11/2009 Nguyễn Trí D bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc theo Quyết định số 1625/QĐ-CTUBND ngày 27/10/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vinh Yên. Ngày 05/11/2011 trở về địa phương; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2018 (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Lê Xuân N - sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Di, xã L, huyện L , tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy của Công an thành phố Vĩnh Yên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường Bà Triệu thuộc khu hành chính 17, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trí D có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroin cho một nam giới tự khai tên là Lê Xuân N - sinh năm 1993, trú tại: Thôn Di, xã L, huyện L. Tổ công tác tiến hành bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: Thu tại tay phải của N 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng (N khai nhận đó là gói ma túy Heroin vừa mua của D với giá 300.000đ), Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy vào phong bì thư ký hiệu A1; thu tại tay phải của D số tiền 300.000đ (D khai nhận đó là tiền vừa bán ma túy cho N mà có). Ngoài ra tạm giữ của D xe máy biển kiểm soát 30P5 – 03XX ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; tạm giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Tại Kết luận giám định số 584/KLGD ngày 07/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0432g (không phải không bốn ba hai gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroine trong 0,0432 gam mẫu là 0,0165g (không phải không một sáu năm gam).*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: 0,0000gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Về nguồn gốc 01 gói ma túy hêrôin thu giữ của Lê Xuân N trong quá trình lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, quá trình điều tra xác định khoảng 12 giờ ngày 03/5/2018, Nguyễn Trí D đang làm việc tại xưởng cơ khí Thịnh Cường ở đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên thì nhận được điện thoại của N hỏi mua của D một gói ma túy hêrôin với giá 300.000đ. D đồng ý và hẹn gặp N ở khu vực đường Bà Triệu, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên để mua bán ma túy. Sau đó D vay 200.000đ của một người nam giới (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ người này) mới đến làm cùng xưởng với D và mượn xe máy biển kiểm soát 30P5- 0377 của anh Nguyễn Mạnh Cường (là chủ xưởng cơ khí Thịnh Cường) rồi điều khiển xe máy đến phòng trọ của một người phụ nữ tên là Hương Sính tại khu vực Đầm Chứa thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên. Tại đây D để 200.000đ vào trong khe cửa phòng trọ thì cùng lúc này có người ở trong phòng trọ đưa 01 gói giấy nhỏ qua khe cửa nên D nghĩ đó là ma túy hêrôin (không rõ đặc điểm nhận dạng cũng như họ tên tuổi của người này), D cầm gói giấy nhỏ rồi điều khiển xe máy đến khu vực đường Bà Triệu, phường

Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên để gặp N trao đổi mua bán ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Với hành vi như trên, tại Cáo trạng số 98/CT- VKSVY ngày 01/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo Nguyễn Trí D về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trí D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, anh Lê Xuân N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 03/5/2018, N gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy hêrôin của Nguyễn Trí D . Khoảng 25 phút sau, tại đường Bà Triệu thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, D đưa cho N 01 gói ma túy heroin đồng thời N đưa cho D 300.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang (bút lục 13- 14).

Đối với người làm chứng anh Vũ Tiến L vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Trí D và lời khai của Lê Xuân N .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Trí D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Trí D không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, tại khu vực đường bà Triệu thuộc khu hành chính 17, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Trí D có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Hêrôin cho Lê Xuân N với giá 300.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ

của N 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 0,0432g ma túy Hêrôin và 300.000đ do D bán ma túy cho N mà có. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã 02 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo để bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đó đều hợp pháp.

[6] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Lê Xuân N có hành vi mua của Nguyễn Trí D 01 gói ma túy hêrôin với giá 300.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Sau khi làm việc với cơ quan điều tra, N bỏ trốn nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đã bán ma túy cho Nguyễn Trí D , quá trình điều tra D khai đến phòng trọ của Hương Sính (tên là Trần Thị Lan H - sinh năm 1980, trú tại: Khu 3, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên). Hương có thuê một phòng trọ tại khu vực đầm Chứa, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên để ở. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hương tại địa chỉ khu 3, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên nhưng tại thời điểm khám xét phòng trọ nơi Hương ở khóa cửa, gọi cửa không thấy có người thừa, do vậy không khám xét được. Quá trình điều tra đã triệu tập Trần Thị Lan H để làm rõ nội dung hành vi phạm tội nêu trên. Tại Cơ quan điều tra, Hương khai nhận ngày 03/5/2018 đang điều trị bệnh tại Bệnh viện ở Hà Nội, không có mặt ở phòng trọ và cũng không bán ma túy cho D . Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật

[7] Về vật chứng: Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của Nguyễn Trí D do phạm tội mà có, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với bao gói được niêm phong trong bao gói giấy "Mẫu trả" hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe máy biển kiểm soát 30P5 – 03XX , nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Trí D , quá trình điều tra xác định xe máy này của anh Lê Quốc Khánh. Khoảng đầu tháng 4/2018 anh Khánh cho anh Nguyễn Mạnh Cường (chủ xưởng cơ khí Thịnh Cường) mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 03/5/2018, D mượn anh Cường xe máy này để đi có việc, sau đó sử dụng đi mua bán trái phép chất ma túy anh Cường không biết. Ngày 11/7/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho anh Khánh là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Lê Xuân N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của Nguyễn Trí D , quá trình điều tra D và N khai nhận đều sử dụng điện thoại này liên lạc với nhau để mua bán ma túy. Tuy nhiên, sau đó N đã bỏ trốn. Hiện chưa xác định rõ được lai lịch của N . Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ 02 chiếc điện thoại trên để điều tra là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trí D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/5/2018.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của Nguyễn Trí D .

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói được niêm phong trong gói giấy "Mẫu trà" hoàn lại sau giám định.

Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Trí D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền